

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BGDĐT Hà Nội, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc kiện toàn thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 4929/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quyết định cá biệt của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2022;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiện toàn thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP, gồm các ông, bà có tên trong danh sách kèm theo.

**Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban soạn thảo, Tổ biên tập**

1. Ban soạn thảo, Tổ biên tập có trách nhiệm giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 90 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các nhiệm vụ khác trong việc nghiên cứu, soạn thảo, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định, đảm bảo chất lượng và hiệu quả theo quy định pháp luật.

2. Ban soạn thảo được sử dụng con dấu của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ban soạn thảo, Tổ biên tập tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1397/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC.

**BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Kim Sơn**

## DANH SÁCH

**Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày / /2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

### **I. Thành phần Ban soạn thảo:**

1. Ông Nguyễn Văn Phúc, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo - Trưởng ban;
2. Bà Mai Thị Anh, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Phó Trưởng ban;
3. Ông Chu Đức Nhuận, Vụ trưởng Vụ Khoa giáo - Văn xã, Văn phòng Chính phủ - Thành viên;
4. Bà Nguyễn Quỳnh Liên, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Bộ Tư pháp - Thành viên;
5. Bà Vũ Thị Hải Yến, Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp, Bộ Tài chính - Thành viên;
6. Bà Trần Liên Hương, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên;
7. Ông Thái Văn Tài, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học - Thành viên;
8. Ông Nguyễn Văn Cừ, Phó Chánh Văn phòng - Thành viên;
9. Ông Hoàng Bách Việt, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Thành viên;
10. Bà Cù Thị Thủy, Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non - Thành viên;
11. Ông Sái Công Hồng, Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học - Thành viên;
12. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học - Thành viên;
13. Ông Lê Như Xuyên, Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục dân tộc - Thành viên;
14. Bà Vũ Thị Tú Anh, Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên - Thành viên;
15. Ông Đào Hồng Cường, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Thành viên;
16. Ông Lê Mỹ Phong, Phó Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng - Thành viên;
17. Bà Đào Phan Cẩm Tú, Phó Cục trưởng Cục Cơ sở vật chất - Thành viên;
18. Ông Nguyễn Tiến Dũng, Phó Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế - Thành viên;
19. Ông Nguyễn Bảo Quốc, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh - Thành viên;
20. Ông Lê Trường Tùng, Chủ tịch Hội đồng trường Trường ĐH FPT - Thành viên;

21. Ông Bùi Xuân Hải, Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Luật Thành phố Hồ Chí Minh - Thành viên;

22. Ông Đỗ Trọng Tuấn, Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Đông Á - Thành viên;

23. Bà Nguyễn Kim Dung, Giám đốc Pháp chế Đại học Anh Quốc Việt Nam - Thành viên;

24. Bà Khiếu Thị Nhàn, Chánh Văn phòng Chương trình Khoa học và Công nghệ cấp Quốc gia về Khoa học giáo dục - Thành viên.

## **II. Thành phần Tổ biên tập:**

1. Bà Đỗ Thị Lan Chi, Chuyên viên Vụ Pháp chế - Tổ trưởng;

2. Bà Vũ Thị Thu Hà, Trưởng phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng - Tổ phó;

3. Ông Đinh Ngọc Dinh, Chuyên viên cao cấp Vụ Khoa giáo - Văn xã, Văn phòng Chính phủ - Thành viên;

4. Bà Trần Bích Huệ, Phó Trưởng phòng Kiểm định chất lượng giáo dục, Cục Quản lý chất lượng - Thành viên;

5. Ông Hoàng Việt Dũng, Phó Trưởng phòng Cơ sở vật chất, Cục Cơ sở vật chất - Thành viên;

6. Ông Phạm Kim Thành, Chuyên viên chính Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên;

7. Bà Trần Nguyễn Phương Thùy, Chuyên viên chính Vụ Giáo dục Tiểu học - Thành viên;

8. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Chuyên viên chính Vụ Giáo dục Trung học - Thành viên;

9. Ông Nguyễn Tiên Phúc, Chuyên viên chính Vụ Giáo dục dân tộc - Thành viên;

10. Ông Đồng Văn Bình, Chuyên viên chính Vụ Giáo dục thường xuyên - Thành viên;

11. Ông Nguyễn Hữu Bích, Chuyên viên chính Phòng Tổng hợp, Văn phòng - Thành viên;

12. Bà Phạm Thị Thu Hà, Chuyên viên Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng - Thành viên;

13. Ông Hà Duy Tân, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ - Thành viên;

14. Ông Mai Việt Hùng, Chuyên viên Vụ Kế hoạch - Tài chính - Thành viên;

15. Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt, Chuyên viên Vụ Giáo dục Mầm non - Thành viên;

16. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Chuyên viên Vụ Giáo dục Đại học - Thành viên;

17. Bà Lê Thị Linh Nhâm, Chuyên viên Vụ Pháp chế - Thành viên;

18. Bà Đoàn Thảo Linh, Chuyên viên Phòng Hợp tác đầu tư, Cục Hợp tác quốc tế - Thành viên.